

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 6 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định thủ tục hành chính (TTHC) trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

Trong kỳ báo cáo, đã thẩm định 07 dự thảo văn bản QPPL, không có văn bản QPPL quy định TTHC là chính sách đặc thù của tỉnh.

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh ban hành¹ các sở, ban, ngành, địa phương chủ động rà soát, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; trong đó, tập trung vào các loại chứng chỉ không cần thiết, thu gọn các loại chứng chỉ trùng lặp về nội dung.

b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương, đảm bảo triển khai thực hiện Kế hoạch số 4163/KH-UBND ngày 07/11/2022 đúng lộ trình, ngày 10/6/2024, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành Công văn số 2170/UBND-KSTT về việc đôn đốc rà soát thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước. Theo đó, giao Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn rà soát, công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh². Kết quả, trong tháng 6 năm 2024 Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 01 Quyết định công bố TTHC nội bộ với 17 TTHC trong lĩnh vực quản lý công sản; Lũy kế đến thời điểm báo cáo, tỉnh Lai Châu có tổng 04 Quyết định công bố TTHC nội bộ với tổng 81 TTHC.

¹ Công văn số 720/UBND-KSTT ngày 04/03/2024 của UBND tỉnh Lai Châu.

² Công văn số 501/VPUBND-KSTT ngày 14/6/2024 của Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu.

c) Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 987/BTP-HTQTCT ngày 06/3/2024 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1012/UBND-KSTT ngày 21/03/2024 về việc triển khai thực thi phương án phân cấp giải quyết TTHC lĩnh vực Hộ tịch để chỉ đạo UBND các huyện, thành phố xem xét, quyết định thực hiện việc ủy quyền cho Phòng Tư pháp giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực Hộ tịch³. Tính đến thời điểm báo cáo UBND các huyện, thành phố đã thực hiện ủy quyền cho Phòng tư pháp thực hiện việc giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực tư pháp nêu trên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư

Thực hiện Công văn số 6053/VPCP-KSTT ngày 08/8/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4850/UBND-KSTT ngày 13/12/2023 về việc triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, theo đó UBND tỉnh Lai Châu chính thức đưa Hệ thống chứng thực điện tử vào khai thác, sử dụng từ ngày 15/12/2023. Kết quả, trong tháng 6 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã tiếp nhận 322 hồ sơ, trong đó 318 hồ sơ đã hoàn thành; 03 hồ sơ đang xử lý; 01 hồ sơ bị trả lại/hủy.

1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ:
Không.

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC (Số liệu theo đánh giá trên Cổng Dịch vụ công quốc gia)

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

a) Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn

- Trong kỳ báo cáo, 55,56% TTHC được công bố đúng hạn; tỷ lệ TTHC cập nhật, công khai đúng hạn 57,14% (Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 10 Quyết định công bố Danh mục TTHC với tổng 176 Danh mục TTHC, trong đó: ban

³ Bao gồm: (1) Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (mã TTHC: 1.001669); (2) Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài (mã TTHC: 2.000756); (3) Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (mã TTHC: 2.000779); (4) Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (mã TTHC: 2.002189); (5) Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (mã TTHC: 2.000554); (6) Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) (mã TTHC: 2.000547); (7) Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc (mã TTHC: 2.000748); (8) Cập bản sao trích lục hộ tịch (mã TTHC: 2.000635).

hành mới 12 TTHC; sửa đổi, bổ sung, thay thế 161 TTHC; bãi bỏ 03 TTHC).

b) *Số TTHC được công khai đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận cấu thành*: Tổng có 1967 TTHC, trong đó: Cấp tỉnh 1.579 TTHC; cấp huyện 272 TTHC; cấp xã 116 TTHC (bao gồm cả TTHC ngành dọc).

c) *Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia*: Tổng số hồ sơ đã đồng bộ là 6.030 đạt 80,5%; số hồ sơ chưa đồng bộ là 1.461 chiếm 19,50%.

- Trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: Trong kỳ báo cáo, Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu đã tiếp nhận được 50 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang là 0 hồ sơ; đã giải quyết trước và đúng hạn là 50 hồ sơ đạt 100%, quá hạn 0 hồ sơ;

- Trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ: Trong kỳ báo cáo, Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu đã tiếp nhận được 22 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang là 0 hồ sơ; đã giải quyết trước và đúng hạn là 22 hồ sơ đạt 100%, quá hạn 0 hồ sơ; đang giải quyết 0 hồ sơ.

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

Trong kỳ báo cáo, tình hình kết quả xử lý hồ sơ TTHC trước, đúng hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, cụ thể: Cấp tỉnh đạt 99,97%; cấp huyện đạt 99,80%; cấp xã đạt 99% (Theo số liệu thống kê trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu).

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (Từ ngày 21/05/2023 đến ngày 20/06/2024).

- Trong kỳ báo cáo UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành 01 Quyết định Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Lũy kế đến thời điểm báo cáo tỉnh Lai Châu có: 383 DVCTT toàn trình; 171 DVCTT một phần; 1207 TTHC cung cấp thông tin trực tuyến (Không đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chủ yếu là TTHC không có hồ sơ phát sinh trong 3 năm liền kề).

- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 51,70%; hồ sơ nộp trực tiếp và theo hình thức khác đạt 48,29% (Theo số liệu thống kê trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp).

Trong đó, kết quả xử lý hồ sơ nộp trực tuyến với hồ sơ đang xử lý: Hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 96,97%; hồ sơ xử lý quá hạn 3,03% (Theo số liệu thống kê trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp).

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 64,44%; tỷ lệ thanh toán trực tiếp và hình thức khác là 35,56% (Số liệu thống kê trên Payment platform trên Cổng Dịch vụ công quốc gia).

2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 50,84%; tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 54,33%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 0,08% (*tăng 04 hồ sơ so với tháng 5/2024*).

- Triển khai thực hiện Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia được UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn quan tâm thực hiện việc, cụ thể: 106/106 xã, phường, thị trấn; 8/8 Phòng Tư pháp cấp huyện đã triển khai với tổng số hồ sơ lũy kế đến thời điểm báo cáo là: 42.137 hồ sơ (*Số liệu thống kê trên Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp*).

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 0; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 0; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0; số PAKN đang xử lý: 0.

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 0; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 0; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0; số PAKN đang xử lý: 0.

4. Thực hiện rà soát, làm sạch, chuẩn hoá dữ liệu TTHC

Thực hiện Công văn số 1595/BTP-HTQTCT ngày 01/4/2024 của Bộ Tư pháp về việc chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuyển dữ liệu số hóa vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1234/UBND-KSTT ngày 09/4/2024 để chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ phê duyệt, chuyển dữ liệu từ Phần mềm hộ tịch 158 vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; thực hiện đối chiếu, xử lý sai lệch (nếu có) giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn tại Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Tính đến thời điểm báo cáo, kết quả dữ liệu do Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh chuyển từ Phần mềm hộ tịch 158 vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được 196.144/221.482 dữ liệu đạt 88,5% trên tổng số dữ liệu.

5. Về kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương về triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn, vị, địa phương triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Các kết nối đã hoàn thành:

+ Kết nối giữa Hệ thống thông tin GQTTHC tỉnh với Hệ thống Thuế của Bộ Tài chính về mặt kỹ thuật.

+ Kết nối giữa Hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô.

- Các kết nối đang triển khai thực hiện:

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Kết nối Cổng DVC/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, giải quyết trợ giúp xã hội trực tuyến.

+ Kết nối, tích hợp SSO và làm sạch tài khoản Cổng dịch vụ công (Hiện nay đã kết nối thành công về kỹ thuật với VneID, đang chờ Bộ Công an cấp key kết nối chính thức).

+ Kết nối, trao đổi dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương với Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP);

+ Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với CSDL Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Hiện nay, đang triển khai thực hiện kết nối tại 03 API tra cứu thông tin doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh).

6. Cải cách TTHC liên quan đến cấp Phiếu lý lịch tư pháp

Thực hiện chỉ đạo của Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ, UBND đã ban hành Công văn kiểm tra, xử lý phản ánh kiến nghị và thông tin báo chí về quy định, TTHC có liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp. Qua kiểm tra, trên địa bàn tỉnh không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp; công tác tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh vẫn có công dân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp phục vụ nhu cầu tuyển dụng lao động làm nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ giao hàng, vận chuyển,... theo yêu cầu của doanh nghiệp.

Từ ngày 21/05/2023 đến ngày 20/06/2024, đã tiếp nhận 312 hồ sơ liên quan đến cấp Phiếu lý lịch tư pháp (Trong đó: 85 hồ sơ tiếp trực tuyến; 122 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính; 94 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang); giải quyết trước, đúng hạn 212 hồ sơ; đang giải quyết 99 hồ sơ (trong hạn). Trong kỳ báo cáo, không có phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt,

đồng bộ, hiệu quả; các quy định, TTHC được các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát đơn giản hóa; việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận và giải quyết TTHC đảm bảo theo đúng quy định; chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương được nâng lên.

2. Hạn chế

- Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến hiệu quả chưa cao, hồ sơ phát sinh thấp, chủ yếu do khả năng tiếp cận thông tin, trình độ, phương tiện máy móc ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn chưa đồng đều và còn nhiều hạn chế. Mặt khác, người dân vẫn còn thói quen giao dịch trực tiếp với cơ quan hành chính nhà nước. Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin còn thiếu nhất là cán bộ về an toàn an ninh thông tin, đa số làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

- Trong tháng 6 năm 2024, tỷ lệ công bố công khai thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử còn thấp, chưa đạt chỉ tiêu giao.

3. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành công tác cải cách TTHC, có so sánh với kỳ báo cáo trước

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh Lai Châu tiếp tục triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao và đạt được kết quả cao so với kỳ báo cáo trước (*Có phụ lục chi tiết kèm theo*).

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Văn phòng Chính phủ: Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với các Bộ, ngành trung ương trong việc công bố TTHC và cập nhật, công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC còn chưa kịp thời, đầy đủ, chính xác dữ liệu nội dung thủ tục hành chính hoặc đã thực hiện khởi tạo nhập liệu nhưng chưa công khai,... dẫn đến các địa phương thực hiện công bố, công khai chậm, thực hiện giải quyết TTHC chưa đảm bảo quy định.

Cụ thể như:

- Đối với các TTHC Bộ giao thông vận tải công bố, công khai: Kiến nghị VPCP xem xét, điều chỉnh các TTHC đang hiển thị tại mục “TTHC cập nhật, công khai quá hạn” trong chỉ số “Công khai, minh bạch” trên Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công. Hiện tại trên bản đồ thể chế đang hiển thị 03 TTHC trong lĩnh vực khác được công bố tại Quyết định số 421/QĐ-BGTVT ngày 11/04/2024 của Bộ Giao thông vận tải đang hiển thị tại mục “TTHC cập nhật, công khai quá hạn”. Thực tế, 03 TTHC trên tỉnh Lai Châu thực hiện cập nhật, công khai ngay sau khi Bộ Giao thông vận tải cập nhật, công khai trên CSDL quốc gia về TTHC (ngày cập nhật, công khai 15/04/2024).

- Đối với các TTHC Bộ Tư pháp công bố, công khai: Xem xét, điều chỉnh 10 TTHC (08 TTHC trong lĩnh vực Luật sư; 02 TTHC trong lĩnh vực Công chứng) đang hiển thị tại mục “TTHC cập nhật, công khai quá hạn” trong chỉ số “Công khai, minh bạch” trên Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện

TTHC, cung cấp dịch vụ công được công bố tại Quyết định số 849/QĐ-BTP ngày 17/5/2024 và Quyết định số 851/QĐ-BTP ngày 17/5/2024 của Bộ Tư pháp đang hiển thị tại mục “TTHC cập nhật, công khai quá hạn”.

- Đối với các TTHC tại Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh (quy định thiếu mức phí đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh mã TTHC 1.001077 theo Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Y tế).

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Trong đó tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC; lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, quyết tâm xây dựng nền “hành chính phục vụ”; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu trong việc tiếp nhận, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, xây dựng quy trình điện tử để đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng tiến độ, chất lượng.

- Đẩy mạnh rà soát các quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp còn hiệu lực thi hành, thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã từ đó đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định, TTHC; tăng cường cải cách TTHC trong tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nhằm tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí cho xã hội cho người dân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đảm bảo trang thiết bị, thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; trả hồ sơ đúng hạn; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng nghiệp vụ số hóa hồ sơ; hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, đầu mối kiểm soát TTHC các cấp.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo lộ trình, Kế

hoạch, tái sử dụng thông tin, giấy tờ đã được số hóa, có giá trị pháp lý để người dân, doanh nghiệp chỉ cần cung cấp một lần.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền để giảm tầng nấc, khâu trung gian, đơn giản hóa quy trình, TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC của cơ quan hành chính; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước; tiếp tục cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kính gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC – VPCP;
- Đ/c Trần Quý Kiên – Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- V: V, CB, HCC;
- Lưu: VT, Ks4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải